

## GIẢI PHÁP GIẢNG DẠY “HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM” TRONG ĐÀO TẠO SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM VẬT LÝ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Nhận bài:  
02 – 05 – 2018  
Chấp nhận đăng:  
25 – 07 – 2018  
<http://jshe.ued.udn.vn/>

Lê Công Triêm<sup>a</sup>, Quách Nguyễn Bảo Nguyên<sup>a\*</sup>, Trần Thị Ngọc Ánh<sup>a</sup>, Lê Thị Cẩm Tú<sup>a</sup>, Nguyễn Thị Nhị<sup>b</sup>, Nguyễn Thanh Hải<sup>c</sup>, Lê Thanh Huy<sup>d</sup>, Đỗ Văn Năng<sup>e</sup>

**Tóm tắt:** Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể đã xác định hoạt động trải nghiệm (HĐTN) là một hoạt động giáo dục chuyên biệt. Chính vì vậy, giáo viên (GV) đang dạy ở các trường phổ thông và các trường sư phạm phải sớm tiếp cận và chuẩn bị cho việc dạy học này. Tuy nhiên, hiện nay hầu hết các cơ sở đào tạo GV chưa thống nhất được quy trình tổ chức dạy học môn học này đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Để giải quyết vấn đề này, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu về việc tổ chức dạy học HĐTN ở trường phổ thông. Những kết quả thu được sau quá trình bồi dưỡng cho thấy, việc tổ chức tốt tiết dạy HĐTN và có thể vận dụng hiệu quả trong dạy học ở các trường phổ thông. Bài báo này, chúng tôi giới thiệu quy trình tổ chức HĐTN trong dạy học ở phổ thông và một số biện pháp để bồi dưỡng cho sinh viên các ngành sư phạm nói chung và ngành Sư phạm Vật lý nói riêng.

**Từ khóa:** hoạt động trải nghiệm; dạy học Vật lý; đổi mới giáo dục; bồi dưỡng giáo viên; đào tạo giáo viên.

### 1. Đặt vấn đề

Đổi mới giáo dục được đánh dấu bằng chương trình giáo dục phổ thông tổng thể vừa được Ban Chỉ đạo đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông thông qua ngày 27/7/2017. Chương trình giáo dục phổ thông mới có nhiều thay đổi lớn, được xây dựng theo hướng phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực. Điểm đáng chú ý là sự xuất hiện của môn học mới - HĐTN 105 tiết ở cả 3 cấp: HĐTN (đối với cấp Tiểu học), HĐTN - hướng nghiệp ở cấp THCS và THPT. Điều này gây ra không ít khó khăn cho GV và các cấp quản lý trong quá trình triển khai lập kế hoạch, thực hiện.

Trong tình hình này, nhiệm vụ đặt ra đối với các trường Sư phạm trong công tác chuẩn bị đội ngũ là vô cùng quan trọng. Hiện nay, các trường đại học đã và đang chuẩn bị cho việc đào tạo giáo viên dạy học đáp ứng việc đổi mới giáo dục. Tuy nhiên, các trường đào tạo chủ yếu là các ngành đơn môn, chưa đào tạo ngành riêng cho giáo viên dạy môn học này. Một trong những giải pháp đó là phải bồi dưỡng cho SV các ngành sư phạm nói chung có thể dạy học trải nghiệm được ngay sau khi ra trường, trong đó có SV ngành Sư phạm Vật lý.

Chính vì thế, chúng tôi đề xuất một số biện pháp giảng dạy cho (SV) ngành Sư phạm Vật lý trong việc tổ chức HĐTN, đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Hoạt động trải nghiệm

Hoạt động học tập thông qua trải nghiệm đã được nhiều nhà nghiên cứu trong nước và quốc tế quan tâm từ rất sớm. Hầu hết những kết quả nghiên cứu đều chỉ ra

<sup>a</sup>Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế

<sup>b</sup>Trường Đại học Vinh

<sup>c</sup>Trường ĐH Phạm Văn Đồng, Quảng Ngãi

<sup>d</sup>Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

<sup>e</sup>Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

\* Liên hệ tác giả

Quách Nguyễn Bảo Nguyên

Email: qnbnguyen@gmail.com

hiệu quả tích cực mang lại từ học tập thông qua các trải nghiệm thực tế. Kết quả nghiên cứu chú trọng đến kinh nghiệm vốn có, kinh nghiệm đang hình thành của người học trong quá trình trải nghiệm. Thông qua quá trình học trải nghiệm mà HS hiểu rõ về những hiện tượng, ứng dụng và bản chất của nội dung kiến thức được tiếp nhận [3], [5].

Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục được thực hiện bắt buộc từ lớp 1 đến lớp 12 [1]. Hoạt động trải nghiệm tạo cơ hội cho học sinh: huy động tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các môn học và lĩnh vực giáo dục khác nhau để trải nghiệm thực tiễn đời sống gia đình, nhà trường và xã hội; tham gia vào tất cả các khâu của quá trình hoạt động, từ thiết kế hoạt động đến chuẩn bị, thực hiện và đánh giá kết quả hoạt động; trải nghiệm, bày tỏ quan điểm, ý tưởng sáng tạo, lựa chọn ý tưởng hoạt động; thể hiện và tự khẳng định bản thân, đánh giá và tự đánh giá kết quả hoạt động của bản thân, của nhóm và của các bạn... dưới sự hướng dẫn, tổ chức của nhà giáo dục, qua đó hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi được tuyên bố trong chương trình tổng thể và các năng lực đặc thù của Hoạt động trải nghiệm [4].

Chương trình Hoạt động trải nghiệm mang tính linh hoạt, mềm dẻo. Các cơ sở giáo dục có thể căn cứ vào bốn nội dung hoạt động chính là hoạt động phát triển cá nhân, hoạt động lao động, hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng, hoạt động giáo dục hướng nghiệp để thiết kế thành các chủ đề hoạt động phù hợp với nhu cầu, đặc điểm học sinh, điều kiện của nhà trường, địa phương. Hoạt động trải nghiệm được thực hiện dưới bốn loại hoạt động chủ yếu: sinh hoạt dưới cờ; sinh hoạt lớp; hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ và thông qua bốn nhóm hình thức tổ chức: hình thức có tính khám phá; hình thức có tính thể nghiệm, tương tác; hình thức có tính công hiến; hình thức có tính nghiên cứu, phân hoá. Hoạt động trải nghiệm có thể được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học theo quy mô cá nhân, nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường [2].

Hoạt động trải nghiệm huy động sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: GV chủ nhiệm lớp, GV bộ môn, Cán bộ Đoàn, Tổng phụ trách Đội, Ban Giám hiệu nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các

tổ chức, cá nhân và đoàn thể trong xã hội.

## 2.2. Hoạt động trải nghiệm trong dạy học Vật lí

### a. Hoạt động trải nghiệm trong học tập bộ môn Vật lí

Vật lí là một bộ môn khoa học thực nghiệm, trải nghiệm trong học tập bộ môn Vật lí chính là các hoạt động cụ thể của HS như: vận dụng kiến thức vật lí để giải thích các hiện tượng vật lí; liên hệ giữa kiến thức vật lí và thực tiễn lao động sản xuất; thao tác với dụng cụ thí nghiệm nhằm hình thành và kiểm chứng kiến thức mới; xây dựng, thực hiện các phương án vận dụng kiến thức vật lí mang tính chất thiết kế, chế tạo;... Từ những hoạt động cụ thể của HS như đã nêu, hình thức tổ chức HĐTN cho HS trong dạy học Vật lí được sử dụng là: tham quan các cơ sở sản xuất gắn liền với kiến thức được học; tổ chức các câu lạc bộ vật lí vui; tổ chức các cuộc thi thiết kế, chế tạo dụng cụ thí nghiệm; tổ chức thiết kế, chế tạo các sản phẩm đơn giản liên quan đến kiến thức được học và có khả năng ứng dụng trong thực tiễn.

### b. Những yêu cầu cơ bản đối với người giáo viên

Để đảm bảo tính hiệu quả mà HĐTN mang lại, người giáo viên trong quá trình tổ chức cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản như sau:

- Nắm rõ đặc điểm về trình độ, năng lực của đối tượng học sinh;
- Nội dung trải nghiệm phù hợp với kiến thức mà học sinh được học;
- Nắm rõ quy trình tổ chức, thực hiện cho từng hình thức trải nghiệm khác nhau;
- Nội dung HĐTN phải đảm bảo thực hiện tối đa sự trải nghiệm của học sinh;
- Hiểu rõ mục tiêu mà HĐTN mang lại;
- Lên kế hoạch chi tiết cho từng hoạt động đơn lẻ trong tổng thể hoạt động được tổ chức;
- Có hình thức kiểm tra đánh giá phù hợp với hình thức trải nghiệm được lựa chọn, xây dựng được tiêu chí đánh giá rõ ràng, công bằng cho sự trải nghiệm và đóng góp của HS trong hoạt động.

Trên cơ sở phân tích đặc điểm nội dung kiến thức môn Vật lí, các hoạt động của GV và HS trong quá trình tham gia hoạt động, quy trình tổ chức các HĐTN đối với các hình thức khác nhau và những yêu cầu cơ bản đối với người GV, đề tài nghiên cứu đã tiến hành xây dựng một số biện pháp nhằm huấn luyện cho SV chuyên

ngành Sư phạm Vật lý làm quen, hình thành những kiến thức và kinh nghiệm bước đầu trong việc tổ chức HĐTN trong dạy học Vật lý.

### 2.3. Giải pháp giảng dạy hoạt động trải nghiệm trong đào tạo sinh viên ngành Sư phạm Vật lý để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông

Qua khảo sát các chương trình đào tạo ngành Sư phạm Vật lý thuộc các trường ĐHSP Hà Nội, ĐH Vinh, ĐHSP Huế, ĐHSP Đà Nẵng, ĐHSP thành phố Hồ Chí Minh và đặc biệt các trường đại học có đào tạo ngành Sư phạm Vật lý ở các tỉnh Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi,... hiện nay; nhiều trường chưa có học phần dạy cho SV về dạy học trải nghiệm trong khung chương trình đào tạo, hoặc nếu có thì chỉ là giảng viên dạy lồng ghép vào các học phần. Vì vậy, SV gặp phải những khó khăn đó là còn thiếu kiến thức về cơ sở lý luận của HĐTN, thiếu khả năng tổ chức cho học sinh trải nghiệm nội dung về kiến thức Vật lý, phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh khi dạy HĐTN... Do đó, để đáp ứng được việc dạy học HĐTN ở phổ thông, các trường có đào tạo ngành Sư phạm Vật lý cần bổ sung học phần liên quan đến Hoạt động trải nghiệm mới vào chương trình đào tạo và triển khai các biện pháp sau:

#### **Biện pháp 1: Bổ sung kiến thức và thay đổi nhận thức của SV về tổ chức hoạt động trải nghiệm**

Biện pháp này hướng đến việc tổ chức giảng dạy cho SV những kiến thức cơ bản về tổ chức HĐTN bao gồm các nội dung cơ bản như sau: khái niệm về HĐTN, hình thức tổ chức, nội dung tổ chức, mối liên hệ giữa việc xác định thời gian, địa điểm và các đối tượng tham gia hoạt động, quy trình thiết kế HĐTN và hình thức kiểm tra đánh giá. Những nội dung kiến thức trên được thực hiện trong nội dung của học phần Tổ chức hoạt động trải nghiệm và sáng tạo trong dạy học bộ môn Vật lý.

Thời lượng chương trình cho nội dung lý thuyết là 20 tiết học (5 tiết cho giới thiệu để SV nghiên cứu về bản chất hoạt động trải nghiệm, quy trình tổ chức dạy học trải nghiệm, những nội dung trong dạy học Vật lý có thể tổ chức cho HS trải nghiệm; 5 tiết - giới thiệu về các hình thức tổ chức, PPDH trong dạy học trải nghiệm: PPDH dự án, cách thức triển khai tham quan học tập, tổ chức triển lãm, làm báo cáo, tổ chức hội thi...; 10 tiết để giới thiệu dạy học STEM, dạy học tìm tòi khám phá, dạy học thông qua nghiên cứu khoa học...). Trên cơ sở

những kiến thức được tiếp nhận, SV có thể nhận thấy có sự khác biệt cơ bản giữa hoạt động ngoài giờ lên lớp và HĐTN. HĐTN được tổ chức với nhiều nội dung và hình thức đa dạng. Từ đó, hoạt động này thu hút được nhiều HS tham gia vào những hoạt động phù hợp với nhu cầu của bản thân. Thông qua những hoạt động này mà HS có thể phát triển được tốt nhất những năng lực sở trường của bản thân. Nội dung này cũng thể hiện được quan điểm của chương trình giáo dục phổ thông mới trong việc dạy học theo hướng phát triển năng lực của người học. Trong đó chú trọng đến sự phát triển chuyên biệt của từng cá nhân. Thời lượng còn lại của nội dung chương trình môn học là 25 tiết được dành để: nhóm SV báo cáo ý tưởng, đề xuất phương án triển khai theo từng nhóm, trao đổi và thảo luận và góp ý các phương án giữa các nhóm (5 tiết); thực hiện dự án (10 tiết); thực hành tổ chức dạy học cho đối tượng HS giả định chính là các SV trong lớp học (5 tiết) và đánh giá quá trình hoạt động, sản phẩm, tiết dạy của SV (5 tiết).

Bên cạnh đó, thời gian cũng như địa điểm tổ chức thực hiện được mở rộng. Hoạt động không chỉ tổ chức trong phạm vi lớp học mà còn được tổ chức ở bên ngoài nhà trường, bên ngoài lớp học với sự tham gia tổ chức, đóng góp không chỉ của phụ huynh, GV, nhà trường mà hoạt động còn được sự hỗ trợ của các cơ quan đoàn thể, chính quyền địa phương.



**Hình 1.** SV đại diện nhóm trình bày kế hoạch tổ chức HĐTN và mô hình sản phẩm cần đạt trong không gian lớp học



**Hình 2.** Nhóm SV tiến hành tổ chức và thực hiện 1 HĐTN cụ thể ở bên ngoài lớp học

Từ những nội dung trên, SV sẽ có những nhìn nhận mới về HĐTN và nhận thấy được tầm quan trọng của HĐTN trong tổng thể chương trình. Việc tổ chức thành công HĐTN sẽ đóng góp và việc thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông mới.

### **Biện pháp 2: Xác định mối liên hệ giữa nội dung, hình thức tổ chức HĐTN**

Như chúng ta đã biết, HĐTN có nhiều nội dung thực hiện với nhiều hình thức phong phú. Vậy, vấn đề được đặt ra là làm như thế nào để xác định được sự phù hợp giữa các thành tố trong việc tổ chức HĐTN.

Để xác định sự phù hợp giữa các thành phần và tổ chức được HĐTN, chúng tôi đề xuất các bước thực hiện như sau:

#### **Bước 1: Xác định vấn đề tổ chức trải nghiệm**

Trong bước này, SV lựa chọn kiến thức cơ bản mà HS sẽ tiến hành trải nghiệm. Từ đó, SV xác định nội dung mà HS sẽ tiến hành trải nghiệm.

Ví dụ: Kiến thức cơ bản là hiện tượng cảm ứng điện từ thì nội dung được lựa chọn để tiến hành trải nghiệm là nội dung khoa học kỹ thuật. Nếu nội dung cơ bản là giáo dục lòng yêu nước thì nội dung tổ chức trải nghiệm có thể là nội dung chính trị xã hội.

#### **Bước 2: Xác định hình thức, thời gian, địa điểm và đối tượng tham gia tổ chức**

Mỗi nội dung trải nghiệm có thể phù hợp với một hoặc nhiều hình thức tổ chức. Do đó, căn cứ vào nhu cầu thực tế, phân tích các yếu tố như mức độ trải nghiệm (mức độ trải nghiệm đơn giản, mức độ trải nghiệm ứng dụng, mức độ trải nghiệm thực tế, mức độ trải nghiệm sáng tạo), thời gian dành cho hoạt động, địa

điểm tổ chức mà SV quyết định lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp và xác định các đối tượng tham gia.

Ví dụ: Với nội dung là khoa học kỹ thuật, thời lượng dành cho hoạt động là 2 tiết học, địa điểm tổ chức là lớp học thì mức độ trải nghiệm của HS được lựa chọn là mức độ trải đơn giản. Từ đó hình thức tổ chức phù hợp là hình thức có thể là sinh hoạt tập thể hoặc trò chơi. Đối tượng tham dự lúc này là GV và HS trong một lớp học.

Tuy nhiên, đối với mỗi nội dung, SV có thể lựa chọn kết hợp nhiều hình thức tổ chức trải nghiệm khác nhau.

Ví dụ: Để trải nghiệm các kiến thức phần cơ học, thời lượng dành cho hoạt động là một buổi hoặc 1 ngày học. SV có thể lựa chọn hình thức tổ chức là tham quan kết hợp với hội thi. Trong đó mỗi HS được tổ chức tham quan một số địa điểm như suối nước nóng. Trong hoạt động này, SV tổ chức cho HS vận dụng những kiến thức đã học để đề xuất phương án xác định tốc độ chuyển động của dòng nước. Đối tượng tham gia vào việc tổ chức và thực hiện hoạt động lúc này không chỉ là GV, HS mà còn là nhà trường, gia đình, các cấp quản lý và chính quyền địa phương.

#### **Bước 3: Xây dựng kế hoạch chi tiết cho hoạt động**

Trong hai bước trên, việc chuẩn bị của GV chủ yếu là dự kiến các hoạt động, nội dung và hình thức sẽ tổ chức. Ở bước này SV chuyển hóa từ ý tưởng thành kế hoạch chi tiết cho từng nội dung và giai đoạn tổ chức cụ thể. Trong đó, đối với từng nội dung hoạt động cụ thể, SV cần xác định các nhiệm vụ cụ thể, đối tượng tham gia, mức độ cần đạt được và xác định các mục tiêu chi tiết cho từng hoạt động. Đây là các cơ sở quan trọng để GV có thể đánh giá được toàn bộ quá trình thực hiện của học sinh.

#### **Bước 4: Thực hiện kế hoạch**

SV chuyển từ bản kế hoạch chi tiết sang các hoạt động thực tế của HS. Bản chất của HĐTN chú trọng đến quá trình thực hiện nhiệm vụ. Do đó, trong quá trình thực hiện, ngoài việc đảm bảo an toàn cho HS, đảm bảo các yếu tố giáo dục, trải nghiệm, SV căn cứ vào các mục tiêu cho từng hoạt động, sản phẩm cho từng giai đoạn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của HS. Kết quả thực hiện trong từng giai đoạn được lưu vào hồ sơ của HS, phục vụ cho việc đánh giá toàn bộ quá trình vào cuối hoạt động.

### **Bước 5: Đánh giá thực hiện kế hoạch**

Mỗi kế hoạch sau mỗi lần thực hiện cần được đánh giá hiệu quả mang lại, đánh giá tính hợp lý của từng giai đoạn thực hiện, những vấn đề cần khắc phục,... Đánh giá việc thực hiện kế hoạch cho phép chúng ta có thể hoàn thiện nội dung đã được lên kế hoạch, kế hoạch được xây dựng có khả năng thay đổi linh hoạt tùy thuộc các điều kiện thực tế.

Với năm bước cơ bản như trên, SV đã có thể bước đầu xác định được mối liên hệ giữa các thành tố và tổ chức được hoạt động cho HS. Tuy nhiên để có thể đánh giá đúng chất lượng hoạt động của HS, quá trình thực hiện cần có sự thay đổi về hình thức kiểm tra đánh giá.

### **Biện pháp 3: Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra đánh giá**

Kết quả của HĐTN được xác định là quá trình hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của người học. Do đó, việc đánh giá thông qua bài kiểm tra thông thường và sản phẩm của quá trình thực hiện hoạt động chưa thể đánh giá một cách toàn diện sự phát triển của HS. Trong HĐTN, để có thể đánh giá toàn diện người dạy cần phối hợp nhiều loại hình kiểm tra, trong đó chú trọng đến sự phát triển liên tục của người học. Việc kiểm tra phải được thực hiện liên tục trong những thời điểm và giai đoạn khác nhau của quá trình thực hiện hoạt động. Kết quả kiểm tra được lưu vào hồ sơ của từng HS, phục vụ cho việc đánh giá kết quả hoạt động về sau. Hoạt động kiểm tra đánh giá phải kết hợp đánh giá cả định tính và định lượng.

Trong đó, đánh giá định tính thông qua các cứ liệu như sau:

HS tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của bản thân; GV nhận xét quá trình thực hiện hoạt động thông qua các biểu hiện cụ thể của HS; cộng đồng, các đối tượng tham gia tổ chức và hỗ trợ tổ chức đánh giá về biểu hiện của HS; gia đình đánh giá về sự phát triển trong từng giai đoạn hoạt động của HS; đánh giá đồng đẳng, đây là hình thức HS tự đánh giá kết quả thực hiện của các HS khác trong cùng nhóm thực hiện hoạt động. Đánh giá đồng đẳng thúc đẩy HS phát triển khả năng phê và tự phê, tư duy phản biện và thúc đẩy tinh thần hợp tác.

Đánh giá định lượng thông qua các cứ liệu sau:

- Mức độ hoàn thành mục tiêu của HS trong từng

hoạt động cụ thể, căn cứ đối chiếu vào mục tiêu đã được xác định của GV và mục tiêu do HS xác định.

- Số lượng các biểu hiện hành vi cụ thể và thời gian tham gia vào hoạt động của HS.

- Chất lượng và số lượng sản phẩm tổng thể của hoạt động mà HS đã thực hiện.

- Số lượng các hoạt động mà HS đã tham gia được lưu trữ trong hồ sơ đánh giá HS.

### **Biện pháp 4: Tăng cường tổ chức HĐTN trong dạy học Vật lí**

Với ba biện pháp ở trên, giảng viên đã có thể cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản nhất trong việc tổ chức HĐTN. Để cụ thể hóa những lí thuyết trên vào thực tiễn tổ chức hoạt động, giảng viên cần thường xuyên tổ chức cho SV thực hành tổ chức HĐTN với các kiến thức cụ thể của bộ môn Vật lí. Việc tập huấn tổ chức được tiến hành thông qua các bước sau:

#### **Bước 1. Thực hành thiết kế các kế hoạch chi tiết hoạt động trải nghiệm trong dạy học Vật lí**

Thực hành thiết kế bản kế hoạch chi tiết cho HĐTN sáng tạo dự kiến tổ chức. Việc thiết kế không nhất thiết tuân thủ theo một mẫu kế hoạch thống nhất mà có thể thay đổi một cách linh hoạt tùy thuộc vào các hoạt động cụ thể. Đây là giai đoạn đầu tiên tiến hành thiết kế các bản kế hoạch chi tiết. Dưới sự hướng dẫn của giảng viên và góp ý của tập thể, qua nhiều lần thiết kế và điều chỉnh mà thực hiện có thể hoàn thiện nội dung kế hoạch tổ chức của bản thân. Trong hoạt động này, bản thân cũng đã được trải nghiệm hoạt động thiết kế, lập kế hoạch, lên phương án thực hiện HĐTN cho HS. Thông qua hoạt động thảo luận tập thể, tự lực đúc kết những kiến thức và kinh nghiệm cho bản thân trong việc thiết kế các kế hoạch chi tiết cho các HĐTN về sau.

#### **Bước 2. Tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm**

Sau Bước 1, mỗi nhóm đã có cho riêng mình một bản kế hoạch thực hiện tương đối cụ thể. Trong giai đoạn tiếp theo, cụ thể bản kế hoạch thành hành động tổ chức HĐTN trong môi trường giả định với đối tượng đóng vai HS chính là các trong lớp học. Môi trường giả định cho phép thực hiện bản kế hoạch của mình trong điều kiện an toàn. Việc cụ thể hóa từ kế hoạch sang hành động giúp phát hiện những thiếu sót, hạn chế, những vấn đề chưa được dự trù từ trước... Từ đó, có những điều chỉnh phù hợp trước khi bản kế hoạch được

áp dụng tại trường trung học phổ thông trong quá trình kiến tập và thực tập sư phạm.

### **Bước 3. Đánh giá tổng thể hoạt động trải nghiệm đã tổ chức**

Sau khi hoạt động được tổ chức, thực hiện tổ chức sử dụng các hình thức kiểm tra đánh giá hoạt động đã được hướng dẫn nhằm tự kiểm tra và đánh giá kết quả tổ chức hoạt động của bản thân. Kết quả đánh giá được báo cáo trước tập thể. Tập thể giảng viên, trong lớp đóng vai trò phản biện, đóng góp ý kiến về quá trình tổ chức hoạt động. Trên cơ sở những kết quả thu được và góp ý nhận xét từ tập thể, tiếp tục hoàn thiện bản kế hoạch đã được xây dựng.

### **2.4. Kết quả thực hiện**

Trong quá trình áp dụng các biện pháp giảng dạy cho chuyên ngành sư phạm Vật lí trong việc tổ chức HĐTN thì mỗi đã được trải nghiệm trong việc thiết kế, tổ chức HĐTN. Lúc này, không chỉ có một, hai hoạt động mà bản thân hay nhóm đã tiến hành thiết kế mà thực tế đã có được một tập hợp nhiều bản kế hoạch do cả tập thể lớp học đã thực hiện. Những bản thiết kế này đã được chỉnh sửa, đã được thực hiện, nhưng điều quan trọng hơn nữa là mỗi đã được trải nghiệm thực tế với mỗi bản thiết kế. Đây là cơ sở quan trọng để có thể áp dụng những bản thiết kế này tại trường phổ thông cũng như vận dụng trong việc thiết kế các HĐTN mới.



**Hình 3.** Nhóm SV trải nghiệm làm máy phun sương



**Hình 4.** Nhóm SV trải nghiệm làm máy hút bụi



**Hình 5.** Nhóm SV trải nghiệm làm máy bơm nước tự động

Kết quả thực tế khi áp dụng các biện pháp đã xây dựng vào đối tượng là 105 SV năm thứ 2 chuyên ngành Sư phạm Vật lí tại Trường ĐHSP, Đại học Huế đã cho thấy SV đã làm quen được với việc tổ chức HĐTN. Cụ thể, đã thiết kế được hơn 30 HĐTN trong dạy học Vật lí. Về mặt định tính, có nhận xét sau quá trình giảng dạy là đã nhận thấy được vai trò và sự hấp dẫn của việc tổ chức HĐTN trong dạy học. HĐTN có thể giúp HS vận dụng các lí thuyết được học vào thực tiễn, kích thích hứng thú học tập cũng như khả năng sáng tạo của HS. Về mặt định lượng, kết quả đánh giá việc thiết kế và tổ chức HĐTN đã cho thấy có hơn 30% đạt được mức điểm A, hơn 60% đạt mức điểm B, số lượng và nhóm đạt mức điểm C, D, F không đáng kể. Đây là những số liệu khả quan cho thấy tính khả thi của hướng nghiên cứu trong điều kiện lần đầu được tiếp cận đối với hoạt động trải nghiệm.

### 3. Kết luận

Hoạt động trải nghiệm là một môn học mới, việc đảm bảo yêu cầu dạy và học đã là một khó khăn cho cả giảng viên và trong quá trình thực hiện. Tuy nhiên, những nghiên cứu bước đầu và những kết quả đã thu được cho thấy tầm quan trọng của HĐTN trong hoạt động giáo dục HS, cũng như tính khả thi của hướng nghiên cứu. Tuy nhiên, do điều kiện về mặt thời gian, kinh phí tổ chức, kinh nghiệm thực hiện mà những HĐTN của đã xây dựng chủ yếu tập trung vào nội dung ứng dụng khoa học kỹ thuật và định hướng nghề nghiệp. Những nội dung còn lại chưa được vận dụng hoặc chỉ được lồng ghép thành một phần nhỏ trong tổng thể hoạt động được tổ chức. Bên cạnh đó hình thức tổ chức và mức độ thực hiện vẫn còn nhiều hạn chế. Đây là những hạn chế của đề tài trong quá trình thực hiện và cũng là định hướng cho việc phát triển của đề tài trong giai đoạn tiếp theo.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Dự thảo Chương trình giáo dục phổ thông Hoạt động trải nghiệm*. Hà Nội.
- [2] Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Hằng, Tường Duy Hải, Đào Thị Ngọc Minh (2016). *Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Lee Andresen, David Boud and Ruth Cohen (2000). *Experience-based learning, Understanding Adult Education and Training*. Second Edition, Sydney, 225-239.
- [4] Đinh Thị Kim Thoa (2017). *Chương trình hoạt động trải nghiệm sáng tạo*. NXB Giáo dục.
- [5] Nguyễn Thị Huyền Trang (2016). *Xây dựng chuyên đề “hoạt động trải nghiệm sáng tạo về động học chất điểm (vật lí 10)”*. Luận văn thạc sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

## **SOLUTIONS FOR TEACHING “EXPERIENTIAL-ACTIVITIES” FOR PEDAGOGICAL PHYSICS STUDENTS TO SATISFY THE REQUIREMENTS FOR GENERAL EDUCATION CURRICULUM REFORM**

**Abstract:** The general education curriculum has identified experiential activities as a specialized subject. As a result, teachers at high schools and at pedagogical universities must soon approach and prepare for teaching this subject. Most of the teacher’s training programs, however, have not unified the process of teaching this subject in response to the requirements of education reform. In order to solve this problem, we conducted a study on the organization of experiential-teaching activities at high schools for pedagogical students. Results obtained after the training show that the students have well organized experiential lessons and can be effectively applied in teaching at high school. In this article, we introduce the process of organizing experiential-activities in teaching at high school and some solutions to develop skills for pedagogical students in general and pedagogical physics students in particular.

**Key words:** experiential activities; teaching physics; education reform; training teachers; empowering teachers.